

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VÂN HỒ
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2020/HS-ST
Ngày 04 - 11 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN HỒ - TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Hiếu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Mùi Văn Hoạt

Bà Nguyễn Thị Lư

-Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Hằng Giang- Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V - tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Điệp - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2020/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Nông Văn Ph; tên gọi khác: Không, sinh năm 1987 tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nơi cư trú: Thôn P, xã S, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Văn M, sinh năm 1962 và bà Lý Thị H, sinh năm: 1964; bị cáo có vợ là Vi Thị H (đã ly hôn), bị cáo có 01con;

Tiền án: Ngày 17/12/2013 Tòa án nhân dân huyện L, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 08 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Nông Văn Ph chấp hành xong án phạt tù ngày 26/8/2019 (chưa được xóa án tích); tiền sự: Không.

- Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/6/2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện V, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ 00 phút ngày 21/6/2020 tổ công tác Công an huyện V phối hợp với công an xã V kiểm tra đối với Nông Văn Ph đang đi bộ trên đường quốc lộ 6 thuộc khu vực bản B, xã V. Quá trình kiểm tra phát hiện tại lòng bàn tay trái của Nông Văn Ph có 01 gói nilon màu hồng, bên trong đựng chất bột màu trắng Nông Văn Ph khai nhận đó là Heroine của phong, mua của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết tại khu vực bản B, xã V, huyện V mục đích là để sử dụng cho bản thân. Căn cứ hành vi vi phạm tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Thu giữ niêm phong vật chứng gồm: 01 gói nilon màu trắng bên trong đựng chất bột màu trắng, 01 chiếc điện thoại di động SAMSUNG bên trong kèm 01 sim đồng thời dẫn giải Nông Văn Ph đến trụ sở công an huyện V, để điều tra làm rõ.

Ngày 21/6/2020 Cơ quan CSĐT Công an huyện V và Viện kiểm sát nhân dân huyện V cùng với Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành cân tịnh xác định khối lượng số chất bột màu trắng thu giữ của Nông Văn Ph được 0,78 gam, lấy toàn bộ làm mẫu giám định ký hiệu P. Mẫu giám định giao cho Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La giám định chất ma túy, loại ma túy, khối lượng ma túy.

Kết luận giám định số: 1052 ngày 25/6/2020 của Phòng KTHS Công an tỉnh Sơn La đã kết luận: Mẫu giám định ký hiệu P là ma túy; loại Heroine; Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,78 gam heroine. Hoàn lại đối tượng giám định: Chất bột màu trắng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu P không sử dụng đến trong quá trình giám định là 0,41 gam Heroine.

Cáo trạng số 83/CT-VKS ngày 01/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Nông Văn Ph về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát huyện V giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh và điều luật áp dụng như nội dung cáo trạng; qua phân tích, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nông Văn Ph phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nông Văn Ph từ 24 (hai mươi tư) tháng tù đến 30 (ba mươi) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với Nông Văn Ph.

Về vật chứng vụ án đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì đã niêm phong bên trong đựng 0,47 gam Heroine cùng 01 phong bì mẫu gửi giám định đã bóc mở, 01 phong bì đã niêm phong bên trong đựng vỏ gói niêm phong cũ cùng vỏ gói ban đầu, 01 phong bì niêm phong bên trong đựng Test thử ma túy đối với Nông Văn Ph; trả lại bị cáo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG kèm 01 sim điện thoại; trả lại bị cáo 500.000 đồng.

Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Ý kiến bị cáo: Nhất trí với quan điểm truy tố và luận tội của Kiểm sát viên không có tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố Nông Văn Ph về tội tàng trữ trái phép chất ma túy đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2]. Về chứng cứ xác định có tội: Tại phiên tòa bị cáo Nông Văn Ph khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản niêm phong đồ vật tài liệu bị tạm giữ, Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, Bản tự khai, Biên bản ghi lời khai, Biên bản hỏi cung bị can thể hiện: Ngày 21/6/2020, bị cáo Nông Văn Ph đã có hành vi tàng trữ 0,78 gam Heroine mục đích để sử dụng. Trên cơ sở đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nông Văn Ph phạm tội: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3]. Các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã từng bị kết án về tội Mua bán trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích nay lại phạm tội nghiêm trọng là tái phạm, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm lây lan phát sinh các tệ nạn xã hội, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật,

nhưng có ý phạm tội. Vì vậy, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian và áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc đủ răn đe đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Bị cáo Nông Văn Ph đang bị tạm giam, Hội đồng xét xử thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo trong hạn 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

Ngoài hình phạt chính là phạt tù, bị cáo Nông Văn Ph có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4]. Đối với nguồn gốc số ma túy thu giữ: Theo lời khai của Nông Văn Ph mua của một người đàn ông dân tộc Mông khoảng 50 tuổi không quen biết tại bản Bó Nhàng 2, xã V, do đó cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh điều tra, buộc Nông Văn Ph phải chịu trách nhiệm về số ma túy thu giữ.

[5]. Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 phong bì đã niêm phong bên trong đựng 0,41 gam Heroine cùng 01 phong bì mẫu gửi giám định đã bóc mở, 01 phong bì đã niêm phong bên trong đựng vỏ gói niêm phong cũ cùng vỏ gói ban đầu, 01 phong bì niêm phong bên trong đựng Test thử ma túy đối với Nông Văn Ph là những vật cấm lưu hành hoặc không còn giá trị sử dụng tuyên tịch thu tiêu hủy. Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG kèm 01 sim điện thoại là tài sản của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội tuyên trả lại cho bị cáo; đối với số tiền 500.000 đồng thu giữ của bị cáo tuy không liên quan đến việc phạm tội trả lại bị cáo 500.000 đồng.

[6]. Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn thuộc trường hợp miễn án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h, khoản 1 Điều 52; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nông Văn Ph phạm tội: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Nông Văn Ph 24 (hai mươi tư) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/6/2020.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì đã niêm phong bên trong đựng 0,41 gam Heroine cùng 01 phong bì mẫu gửi giám định đã bóc mở, 01 phong bì đã niêm phong bên trong đựng vỏ gói niêm phong cũ cùng vỏ gói ban đầu, 01 phong bì niêm phong bên trong đựng Test thử ma túy đối với Nông Văn Ph. Trả lại bị cáo 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG kèm 01 sim điện thoại; trả lại bị cáo 500.000 đồng.

3. Về án phí: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Toà án ND tỉnh;
- VKSND
- Công an;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp;
- Lưu án văn;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Xuân Hiếu

